**SỞ GD VÀ ĐT ĐAK LAK**

**TRƯỜNG THPT VIỆT ĐỨC**

**QUY ĐỊNH CÁCH GHI HỌC BẠ VÀ LÀM TRÒN ĐIỂM SỐ BÀI KIỂM TRA**

Căn cứ vào Điều 8 - Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo ***Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo***  
 Ban giám hiệu trường hướng dẫn cách ghi học bạ và làm tròn điểm số kiểm tra như sau:  
 **I. Cách làm tròn điểm số kiểm tra:**   
1/ **Kiểm tra miệng** : điểm số là một số nguyên (*7,25 làm tròn thành 7,0 ; 7,5 hoặc 7,75 làm tròn thành 8,0* ).  
2/ **Kiểm tra 15 phút** :  
**a/-** Kiểm tra tự luận : điểm số là một số nguyên ( *7,25 làm tròn thành 7,0 ; 7,5 hoặc 7,75 làm tròn thành 8,0* )  
**b/-** Kiểm tra trắc nghiệm (hoặc có 1 phần trắc nghiệm): Điểm số được làm tròn đến 1 chữ số thập phân **(***7,25 làm tròn thành 7,3 ; 7,42 làm tròn thành 7,4  ; 7,66 làm tròn thành 7,7 ; 7,75 làm tròn thành 7,8 . . . )*  
3/- **Kểm tra 1 tiết, thi học kỳ**: Điểm số được làm tròn đến 1 chữ số thập phân **(***7,25 làm tròn thành 7,3 ; 7,42 làm tròn thành 7,4  ; 7,66 làm tròn thành 7,7 ; 7,75 làm tròn thành 7,8 . . . )*  
\* ***Đối với môn thể dục***: cần lưu ý:  
- Xếp loại học kỳ: Đạt yêu cầu (Đ): Có đủ số lần kiểm tra theo quy định và 2/3 số bài kiểm tra trở lên được đánh giá đạt, trong đó có bài kiểm tra học kỳ. Tất cả các trường hợp còn lại đều chưa đạt yêu cầu.  
- Xếp loại cả năm: Lấy kết quả HKII làm chuẩn.  
\* ***Chú ý :***  Học sinh không có đủ số lần kiểm tra phải được kiểm tra bù, học sinh không dự kiểm tra bù sẽ bị điểm 0 hoặc đánh giá không đạt yêu cầu (đối với thể dục) ở cột kiểm tra đó. Thời gian kiểm tra bù GV phải thông báo trước lớp để cả lớp và học sinh được kiểm tra bù được biết. Thời gian kiểm tra bù phải thực hiện trước khi kiểm tra học kỳ.

**II. Cách ghi học bạ:**

**II.1/ Giáo viên bộ môn:**

II.1.1/ Trực tiếp ghi điểm trung bình (hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét) học kỳ, cả năm, kết quả kiểm tra lại (nếu có) của môn học do mình phụ trách ở trang 2, 4,6, 8, ký và ghi rõ họ tên theo từng năm học.

Lưu ý : *Ghi điểm trung bình bằng 2 chữ số, cách nhau bởi dấu phẩy.Ví dụ: 7,0 hoặc 8,3*

Riêng môn Thể dục thì ghi nhận xét theo hai loại :

Đạt yêu cầu (Đ) và Chưa đạt yêu cầu (CĐ )

II.1.2./ Ghi điểm đầy đủ, chính xác, *nếu có sửa chữa phải dùng mực đỏ gạch ngang điểm cũ, ghi điểm mới vào phía trên bên phải vị trí ghi điểm cũ.*

**II.2/ Giáo viên chủ nhiệm:**

II.2.1/ Ghi hoàn chỉnh các nội dung ở trang 1.

II.2.2/ Xác nhận việc sửa chữa điểm hoặc xếp loại ở trang 2,4,6,8.

Lưu ý: ở trang 2,4,6,8 nếu trong bảng không có sửa chữa thì giáo viên chủ nhiệm phải ghi chữ **“Không”**

II.2.3/ Ghi đầy đủ các nội dung ở phần đầu trang 3,5,7,9 (Ban cơ bản, tên trường, huyện, tỉnh,...cần ghi rõ không viết tắt).

II.2.4/ Ghi các nội dung ở trang 3,5,7,9 ký và ghi rõ họ tên.

**Lưu ý:**

1/ Mỗi giáo viên đều phải lưu giữ thông tư 58/2011 /TT-BGD&ĐT về quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT để nghiên cứu và thực hiện đúng quy chế.

2/ Trong quá trình thực hiện nếu có trường hợp nào còn chưa chắc chắn thì liên hệ Ban Giám Hiệu để được giải đáp.

***Cư Kuin ngày 17/04/2018***

TM BGH

HOÀNG VĂN THÁI